

Số: 813 /BC-CT

Quảng Nam, ngày 27 tháng 5 năm 2019.

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018**

Thực hiện Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước, Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức tại Công ty năm 2018 như sau:

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY

1. Hội đồng thành viên.

Cơ cấu Hội đồng thành viên Công ty gồm 03 thành viên do Chủ sở hữu Công ty bổ nhiệm với nhiệm kỳ 05 năm, trong đó có một thành viên là Chủ tịch Hội đồng thành viên, một thành viên kiêm Giám đốc Công ty và một thành viên kiêm Phó Giám đốc Công ty.

Tháng 01/2018, Ông Nguyễn Văn Đức là Thành viên Hội đồng thành viên kiêm Phó Giám đốc Công ty được UBND tỉnh Quảng Nam cho thôi việc.

(Danh sách thành viên; thông tin về tình hình quản trị và cơ cấu tổ chức doanh nghiệp tại Biểu số 1 kèm theo).

2. Kiểm soát viên.

- Kiểm soát viên Công ty gồm 02 người, trong đó 01 Kiểm soát viên chuyên trách và 01 Kiểm soát viên không chuyên trách.

- Danh sách kiểm soát viên:

- + Nguyễn Văn Đến Kiểm soát viên chuyên trách.
- + Nguyễn Văn Quang Kiểm soát viên không chuyên trách.

Tháng 6/2018, Ông Nguyễn Văn Quang được UBND tỉnh Quảng Nam cho nghỉ hưu theo chế độ.

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng.

Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Công ty thực hiện theo quy định tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14/7/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2018 của người quản lý Công ty được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3904/QĐ-UBND ngày 27/12/2018; quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2018 được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Quảng Nam thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt (chờ phê duyệt) tại Tờ trình số 105/TTr-LĐTBXH ngày 22/5/2019, cụ thể như sau:

Số T.T	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương, thù lao năm 2018 (đồng)
I	Người quản lý chuyên trách		1.483.469.665
1	Huỳnh Hoàng	Chủ tịch HĐQTV	332.977.896
2	Nguyễn Đình Hải	Thành viên HĐQTV, Giám đốc	321.312.600
3	Đỗ Văn Tùng	Phó Giám đốc	283.410.600
4	Huỳnh Thị Tuyền	Kế toán trưởng	261.919.900
5	Nguyễn Văn Đến	Kiểm soát viên phụ trách	283.848.669
II	Người quản lý không chuyên trách		17.250.000
1	Nguyễn Văn Quang	Kiểm soát viên	17.250.000
	Tổng cộng		1.500.719.665

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý.

4.1. Nhiệm vụ sản xuất chính của Công ty là quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi để cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, phục vụ dân sinh và các ngành kinh tế khác tại địa phương; sử dụng các nguồn lực được Nhà nước giao quản lý để tổ chức có hiệu quả các hoạt động sản xuất theo quy định của pháp luật.

Là doanh nghiệp hoạt động công ích, không vì mục tiêu lợi nhuận, Công ty luôn chú trọng các nguyên tắc:

- Bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của Người lao động; quan tâm, chăm sóc sức khỏe, đời sống, việc làm của Người lao động.
- Tôn trọng các thỏa thuận và nhu cầu hợp pháp của khách hàng.
- Luôn gắn lợi ích của doanh nghiệp với lợi ích của xã hội.

4.2. Tuân thủ Điều lệ Công ty, chấp hành các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến hoạt động sản xuất của doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước.

5. Về quản lý rủi ro.

- Các khoản nợ phải thu, nợ phải trả: Thực hiện quản lý nợ phải thu, phải trả đúng Quy chế quản lý nợ của Công ty theo Quy định tại Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 09/12/2013 của Chính phủ. Trong năm 2017 đã thu hồi và giảm số dư nợ khó đòi, không phát sinh nợ phải thu khó đòi; thanh toán các khoản nợ phải trả theo đúng thời hạn đã cam kết, không phát sinh nợ phải trả quá hạn; trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi trong phạm vi tình hình tài chính của doanh nghiệp.

- Giá trị hàng tồn kho cuối kỳ đảm bảo số lượng và phẩm chất; không có hàng tồn kho kém phẩm chất; không phát sinh dự phòng giảm giá hàng tồn kho;

- Chủ động ứng phó đối với rủi ro do ảnh hưởng bất thường của yếu tố thời tiết; tổ chức kiểm tra đánh giá, xây dựng kịp thời các Phương án phòng, chống hạn, nhiễm mặn; phòng, chống lụt, bão,... để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại, rủi ro làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của đơn vị.

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

Trong năm 2018, UBND tỉnh đã ban hành nhiều quyết định quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất và đầu tư của Công ty.

(Chi tiết tại Biểu số 2)

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên.

Hội đồng thành viên Công ty tổ chức họp định kỳ và họp đột xuất theo Điều lệ Công ty.

BIỂU SỐ 3

THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY

Số T.T	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ (%)
1	Huỳnh Hoàng	Chủ tịch HĐQT	10	0		100
2	Nguyễn Đình Hải	Thành viên HĐQT	10	0		100

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên đối với Giám đốc Công ty.

Trong năm 2018, Hội đồng thành viên đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong hoạt động giám sát đối với Giám đốc Công ty, cụ thể:

- Giám sát trong việc thực hiện các quyết định, nghị quyết của Hội đồng thành viên
- Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất hàng năm của Công ty; mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong quản lý, điều hành.

3. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng thành viên.

BIỂU SỐ 4

THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Số T.T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2018/NQ-HĐTV	10/01/2018	Nghị quyết họp phiên thường kỳ - Tháng 01 năm 2018
2	328/QĐ-HĐTV	21/3/2018	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Công trình: Nhà làm việc Chi nhánh Thủy lợi Phú Ninh; Hạng mục: Xây dựng tường rào và cải tạo khuôn viên Nhà làm việc

Số T.T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
3	02/2018/NQ-HĐTV	27/3/2018	Nghị quyết họp phiên thường kỳ - Tháng 3 năm 2018
4	03/2018/NQ-HĐTV	10/4/2018	Nghị quyết họp phiên thường kỳ - Tháng 4 năm 2018
5	640/QĐ-HĐTV	07/5/2018	Quyết định phê duyệt Báo cáo KTKT đầu tư xây dựng Công trình: Nhà làm việc Chi nhánh Thủy lợi Phú Ninh; Hạng mục: Xây dựng tường rào và cải tạo khuôn viên Nhà làm việc
6	04/2018/NQ-HĐTV	16/5/2018	Nghị quyết triển khai công trình Đắp đập tạm ngăn mặn tại cầu Gò Nổi, sông Chiêm Sơn - Bến Giá
7	05/2018/NQ-HĐTV	10/8/2018	Nghị quyết thông qua Dự toán kế hoạch đặt hàng quản lý, khai thác công trình thủy lợi và các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp năm 2018
8	06/2018/NQ-HĐTV	17/8/2018	Nghị quyết họp phiên thường kỳ - Tháng 8 năm 2018
9	1562/QĐ-HĐTV	14/9/2018	Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: Nhà làm việc Chi nhánh Thủy lợi Phú Ninh; Hạng mục: Xây dựng tường rào và cải tạo khuôn viên Nhà làm việc
10	1585/QĐ-HĐTV	19/9/2018	Quyết định phê duyệt điều chỉnh Dự toán trong hồ sơ Báo cáo KTKT đầu tư xây dựng Công trình: Trạm bơm điện Đông Quang; Hạng mục: Nâng cấp kênh chính đoạn K2+261 - K2+576
11	1643/QĐ-HĐTV	28/9/2018	Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: Trạm bơm điện Đông Quang; Hạng mục: Nâng cấp kênh chính đoạn K2+261 - K2+576
12	1755/QĐ-CT	12/10/2018	Quyết định phê duyệt báo cáo tài chính năm 2017
13	07/2018/NQ-HĐTV	26/10/2018	Nghị quyết họp phiên thường kỳ - Tháng 10 năm 2018
14	2300/QĐ-HĐTV	31/12/2018	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Công trình: Nhà làm việc Chi nhánh Thủy lợi Phú Ninh; Hạng mục: Xây dựng tường rào và cải tạo khuôn viên Nhà làm việc

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

1. Hoạt động giám sát của Kiểm soát viên.

Kiểm soát viên đã thực hiện đầy đủ công việc theo quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của UBND tỉnh và các Sở chuyên ngành liên quan. Từ đầu năm Kiểm soát viên xây dựng chương trình công tác trình Sở Tài chính xem xét, thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt và công việc cụ thể đã thực hiện trong năm 2018:

- Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty trong quản lý điều hành công việc sản xuất.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình sản xuất, báo cáo đánh giá công tác quản lý và các báo cáo khác trước khi trình UBND tỉnh và các Sở chuyên ngành liên quan.

- Nhận xét, đánh giá việc quản lý điều hành của Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Căn cứ các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp; về công bố thông tin của doanh nghiệp; về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước, Kiểm soát viên đề xuất, kiến nghị đối với Công ty sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp và đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành; thực hiện việc công bố thông tin, công khai tài chính theo quy định.

Ngoài các hoạt động trên, Kiểm soát viên thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của UBND tỉnh và thường xuyên cập nhật, nghiên cứu các văn bản pháp luật mới có liên quan để áp dụng theo đúng quy định.

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên.

Trong năm 2018, Kiểm soát viên báo cáo UBND tỉnh, các Sở chuyên ngành bằng văn bản về kết quả kiểm tra, giám sát tại Công ty theo định kỳ hằng quý, năm và được thể hiện cụ thể theo biểu dưới đây.

BIỂU SỐ 5
THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

Số T.T	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	88/BC-KSV	25/01/2018	Báo cáo tình hình hoạt động của Kiểm soát viên năm 2017
2	453/BC-KSV	06/4/2018	Báo cáo thẩm định Quỹ tiền lương thực hiện của người lao động năm 2017
3	454/BC-KSV	06/4/2018	Báo cáo thẩm định Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý công ty năm 2017
4	455/BC-KSV	06/4/2018	Báo cáo thẩm định kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2017
5	484/BC-KSV	10/4/2018	Báo cáo tình hình hoạt động quý I năm 2018 của Kiểm soát viên
6	1140/BC-KSV	11/7/2018	Báo cáo tình hình hoạt động quý II năm 2018 của Kiểm soát viên
7	1667/BC-KSV	02/10/2018	Báo cáo thẩm định Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động và người quản lý công ty năm 2018

Số T.T	Số văn bản	Ngày	Nội dung
8	1678/BC-KSV	02/10/2018	Báo cáo thẩm định Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý công ty năm 2017 (lần 2) sau khi có quyết định xếp lại hạng doanh nghiệp
9	1738/BC-KSV	11/10/2018	Báo cáo tình hình hoạt động quý III năm 2018 của Kiểm soát viên
10	43/BC-KSV	10/01/2019	Báo cáo tình hình hoạt động quý IV năm 2018 của Kiểm soát viên

V. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách các bên có liên quan của Công ty

Công ty là doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước hoạt động công ích, nhiệm vụ sản xuất chính là cung cấp nước tưới, phục vụ sản xuất nông nghiệp và cấp nước (khai thác tổng hợp từ công trình thủy lợi) phục vụ dân sinh và các ngành kinh tế. Trong hoạt động sản xuất, các bên liên quan của Công ty chủ yếu gồm:

- Đơn vị mua hàng là các hợp tác xã, tổ hợp tác dùng nước (dùng nước để sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản,...), doanh nghiệp (dùng nước để sản xuất nước sạch, sản xuất công nghiệp,...)

- Đơn vị bán hàng là các nhà thầu xây dựng.

- Các bên có liên quan có hợp đồng giao dịch với Công ty là đơn vị độc lập, không thuộc các trường hợp quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan

Thông tin về các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất và đầu tư của Công ty với các bên có liên quan trong năm 2018 (một số hợp đồng có giá trị lớn):

Số T.T	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)
1	Các đơn vị thủy nông (Hợp tác xã, tổ hợp tác dùng nước,...)	Hợp đồng cung cấp và sử dụng nước phục vụ SXNN năm 2018 (Ngân sách Nhà nước cấp hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2018)	47.216.554.923
2	Công ty CP cấp thoát nước Quảng Nam	Hợp đồng bán nước thô	11.633.841.576
3	Công ty Lưới điện cao thế Miền Trung	Hợp đồng cấp nước phát điện	663.445.921
4	Công ty CP xây dựng và thương mại Hoa Mai	- Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Sửa chữa, nâng cấp kênh N3 Thái Sơn	861.644.000
		- Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Sửa chữa, nâng cấp kênh N1 Đông Quang	791.215.000

Số T.T	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)
		- Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Sửa chữa đập dâng Phú Thị	938.374.000
5	Công ty TNHH MTV Tín Dũng	- Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Sửa chữa, nâng cấp kênh N2-9 Nam Phú Ninh	737.329.000
		- Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Xây dựng tường rào và cải tạo khuôn viên Nhà làm việc CNTL Phú Ninh	777.606.000
6	Công ty TNHH MTV Xây dựng và Dịch vụ Kiên Bình	Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Sửa chữa các đập dâng Suối Mới, Cây Trâm và Bàu Hoàn	709.961.000
7	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng MIBKO	Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Sửa chữa, cải tạo Nhà quản lý Thăng Bình 1	747.964.000
8	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Đại Thành	Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Công trình tạm đảm bảo tưới khu tưới hồ chứa Nước Rôn	442.584.000

Trên đây là báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam năm 2018 để thực hiện công bố thông tin theo quy định, kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Quảng Nam và Sở chuyên ngành./.

Nơi nhận: *MHL*

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/cáo);
- UBND tỉnh Quảng Nam (b/cáo);
- Sở Tài chính Quảng Nam (b/cáo);
- HETV, GD, PGD Công ty;
- Kiểm soát viên Công ty;
- Các phòng chức năng Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Hải

BIỂU SỐ 1
THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP
(Kèm theo Báo cáo số 813/BC-CT ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Công ty)

Số T.T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Tại Công ty	Tại Công ty khác					
1	Huỳnh Hoàng	1960	Chủ tịch HĐTV Công ty	Không	Chuyên trách	Kỹ sư thủy lợi	36 năm	- Trạm trưởng trạm KTCT Thủy lợi Trà My - Tiên Phước thuộc Công ty KTCT Thủy lợi Quảng Nam; - Giám đốc Chi nhánh Thủy lợi Phú Ninh thuộc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Thành viên HĐTV kiêm Phó Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam. - Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam.	Chủ tịch HĐTV Công ty (Bổ nhiệm 02/5/2017)
2	Nguyễn Đình Hải	1966	Thành viên HĐTV - Giám đốc Công ty	Không	Chuyên trách	- Kỹ sư thủy lợi - Kỹ sư cơ khí chế tạo máy	27 năm	- Quyền Trưởng phòng Kỹ thuật Xí nghiệp KTCT Thủy lợi Điện Bàn; - Phó trưởng phòng Quản lý khai thác Công ty KTCT Thủy lợi Quảng Nam; - Phó Giám đốc Công ty KTCT Thủy lợi Quảng Nam; - Phó trưởng Ban Quản lý Dự án ĐTXD công trình thuộc Công ty; - Thành viên HĐTV kiêm Phó Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Thành viên HĐTV kiêm Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam.	HĐTV - Giám đốc Công ty



WOL

Số T.T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Tại Công ty	Tại Công ty khác					
3	Đỗ Văn Tùng	1968	Phó Giám đốc Công ty	Không	Chuyên trách	Kỹ sư thủy lợi	27 năm	- Quyền Trưởng phòng Quản lý kỹ thuật Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Phó Giám đốc Xí nghiệp tư vấn xây dựng Thủy lợi; - Giám đốc Chi nhánh Tư vấn Đầu tư & Xây dựng I thuộc Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Giám đốc Chi nhánh Thủy lợi Phú Ninh thuộc Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam.	Phó Giám đốc Công ty (Bổ nhiệm 05/5/2017)
4	Huỳnh Thị Tuyền	1965	Kế toán trưởng Công ty	Không	Chuyên trách	Cử nhân kinh tế	35 năm	- Kế toán trưởng Xí nghiệp Khai thác công trình Thủy lợi Quế Sơn; - Phó trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty Khai thác công trình Thủy lợi Quảng Nam; - Phó trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam.	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng TC-KT Công ty



nhu

BIỂU SỐ 2
CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU
NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÔNG TY
(Kèm theo Báo cáo số 813/BC-CT ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Công ty)

Số T.T	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	4288/QĐ-UBND	07/12/2017	Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018
2	133/QĐ-UBND	11/01/2018	Quyết định phê duyệt Kế hoạch thành lập - củng cố tổ chức dùng nước: Thành lập Liên hiệp HTX kênh N6 Khe Tân - Củng cố HTX dùng nước kênh N16 Phú Ninh (giai đoạn 2)
3	153/QĐ-UBND	12/01/2018	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình TB Tứ Sơn (giai đoạn 1)
4	474/QĐ-UBND	31/01/2018	Quyết định phê duyệt kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn đến năm 2020 trên địa bàn Quảng Nam
5	620/QĐ-UBND	08/02/2018	Quyết định phê duyệt diện tích đất sản xuất nông nghiệp miễn, hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi kế hoạch năm 2018
6	621/QĐ-UBND	08/02/2018	Quyết định phê duyệt phương án phòng chống lũ lụt cho vùng hạ du đập HCN Thái Xuân và Phước Hà
7	820/QĐ-UBND	06/3/2018	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án sửa chữa các TB Cẩm Văn, Thanh Quýt, Đông Quang
8	1163/QĐ-UBND	03/4/2018	Quyết định cấp kinh phí cho Công ty Thủy lợi Quảng Nam để sửa chữa, xây dựng công trình tạm đảm bảo cấp nước cho khu tưới HCN Rôn
9	1219/QĐ-UBND	09/4/2018	Quyết định xếp loại Kiểm soát viên của Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm 100% vốn điều lệ thuộc tỉnh quản lý và Quỹ đầu tư phát triển Đầu tư
10	1896/QĐ-UBND	19/6/2018	Quyết định xếp loại doanh nghiệp, viên chức quản lý các Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc tỉnh quản lý và Quỹ Đầu tư phát triển Quảng Nam năm 2017
11	2091/QĐ-UBND	09/7/2018	Quyết định tạm ứng kinh phí cho Công ty Thủy lợi Quảng Nam để thực hiện công trình



hll

Số T.T	Số văn bản	Ngày	Nội dung
			đắp đập tạm ngăn mặn, giữ ngọt cho TB Xuyên Đông
12	2117/QĐ-UBND	11/7/2018	Quyết định ban hành Quy định thí điểm cơ chế đặt hàng trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi đối với Công ty Thủy lợi Quảng Nam
13	2325/QĐ-UBND	01/8/2018	Quyết định phê duyệt quyết toán diện tích, kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh năm 2017
14	2473/QĐ-UBND	17/8/2018	Quyết định thành lập Ban chỉ huy PCLB hồ chứa nước Phú Ninh năm 2018
15	2688/QĐ-UBND	05/9/2018	Quyết định về việc xử lý kết luận thanh tra về chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam
16	2725/QĐ-UBND	10/9/2018	Quyết định phê duyệt phương án phòng chống lụt, bão các hồ chứa nước năm 2018 do Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam quản lý
17	2939/QĐ-UBND	01/10/2018	Quyết định về việc xếp hạng doanh nghiệp đối với Công ty TNHH một thành viên Khai thác Thủy lợi Quảng Nam
18	2986/QĐ-UBND	04/10/2018	Quyết định về việc điều chỉnh diện tích thuê đất tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 25/4/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam
19	3052/QĐ-UBND	12/10/2018	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2017 của Người quản lý Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam
20	3392/QĐ-UBND	09/11/2018	Quyết định về việc cấp kinh phí hỗ trợ trích lập các Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2017 của Công ty Thủy lợi Quảng Nam
21	3553/QĐ-UBND	27/11/2018	Quyết định điều chuyển kế hoạch vốn ngân sách tỉnh năm 2018 của dự án có tỷ lệ giải ngân thấp (bổ sung công trình TB Hà Châu)
22	3724/QĐ-UBND	11/12/2018	Quyết định phân bổ vốn đầu tư từ nguồn cải cách tiền lương cho các đơn vị, địa phương để thanh toán khối lượng và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án

1227-0
G.T.V
JHH
LÀNH VIÊN
ÁC THỦY L
NG NAM
Y.T. QU

Willy

Số T.T	Số văn bản	Ngày	Nội dung
23	3678/QĐ-UBND	07/12/2018	Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019
24	3904/QĐ-UBND	27/12/2018	Quyết định phê duyệt dự toán kế hoạch đặt hàng trong quản lý khai thác công trình thủy lợi năm 2018 của Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam
25	243/QĐ-SKHĐT	27/12/2018	Quyết định phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Sửa chữa các trạm bơm Cẩm Văn, Đông Quang và Thanh Quýt
26	3914/QĐ-UBND	28/12/2018	Về việc bổ sung mã số dự án, mã chương, loại-khoản của dự án Sửa chữa các trạm bơm Cẩm Văn, Đông Quang và Thanh Quýt
27	3970/QĐ-UBND	28/12/2018	Quyết định phê duyệt quy hoạch chức danh HĐTV, KSV Công ty Thủy lợi Quảng Nam giai đoạn 2016-2021 và 2021-2026
28	3971/QĐ-UBND	28/12/2018	Quyết định phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh Chủ tịch HĐTV, HĐTV, KSV Công ty Thủy lợi Quảng Nam giai đoạn 2016-2026
29	4636/QĐ-UBND	29/12/2018	Quyết định phân bổ các nguồn vốn ngân sách tỉnh thuộc kế hoạch năm 2017 còn lại



Handwritten signature